

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ

Quy định sửa đổi, bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước.

Để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý ngân sách nhà nước, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định sửa đổi, bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC), như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 33/2008/QĐ-BTC:

1. Sửa đổi quy định về các cấp hội hạch toán vào Khoản của Loại 460 “Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước và an ninh - quốc phòng, đảm bảo xã hội bắt buộc”, được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC, như sau:

a) Các cấp hội hạch toán vào Khoản 462 “Hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội”, gồm: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Nghệ sỹ nhiếp ảnh Việt Nam, Hội Điện ảnh Việt Nam, Hội Mỹ Thuật Việt Nam, Hội Nghệ sỹ sân khấu Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam, Hội Nhạc sỹ Việt Nam, Ủy ban toàn quốc các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nghệ sỹ múa Việt Nam, Hội Kiến trúc sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên minh hợp tác xã Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

b) Các cấp hội hạch toán vào Khoản 472 “Hoạt động của các tổ chức xã hội”, gồm: Hội chữ thập đỏ, Hội người mù, Hội người cao tuổi, Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi Việt Nam, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam Dioxin Việt Nam, Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam.

c) Các cấp hội hạch toán vào Khoản 473 “Hoạt động của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp”, gồm: Tổng Hội y học Việt Nam, Hội Đông y Việt Nam.

2. Bổ sung Tiểu mục của Mục 2300 “Phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải”, được quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC, như sau:

Tiểu mục 2324 “Phí lưu giữ, bảo quản tang vật, phương tiện”.

3. Bổ sung mã số Chương trình, mục tiêu được quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008, như sau:

a) Bổ sung mã số chương trình, mục tiêu, dự án:

Mã số chương trình, mục tiêu 0910: Xử lý chất độc da cam Dioxin.

Mã số dự án 0911: Xử lý chất độc da cam Dioxin.

b) Quy định về hạch toán:

Mã số dự án 0911: Xử lý chất độc da cam Dioxin (viết tắt là chất độc da cam) dùng để hạch toán chi ngân sách nhà nước cho xử lý vấn đề chất độc da cam, như: chi hoạt động khoanh vùng, xử lý mặt đất, mặt nước bị nhiễm chất độc da cam; phục hồi môi trường tại các vùng bị phun rải chất độc da cam; quan trắc và phân tích chất độc da cam; chi thực hiện các chế độ, chính sách đối với người bị phơi, nhiễm chất độc da cam như chính sách trợ cấp, chính sách khám chữa bệnh; tăng cường năng lực, cơ sở vật chất cho các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở khám chữa bệnh, tư vấn sinh sản và di truyền chuẩn đoán trước sinh; tuyên truyền, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ nghiên cứu và khắc phục hậu quả chất độc da cam; chi thực hiện nghiên cứu khoa học về vấn đề chất độc da cam.

Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư khi sử dụng ngân sách nhà nước (gồm cả nguồn trong nước và nguồn ngoài nước, vốn đầu tư phát triển và kinh phí chi thường xuyên) cho hoạt động xử lý chất độc da cam theo chế độ quy định, ngoài việc hạch toán chi tiết quy định hiện hành, còn phải hạch toán thêm trên chứng từ chi ngân sách nhà nước vào mã số dự án 0911: Xử lý chất độc da cam.

Ví dụ 1: Khi chi trả mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng bị phơi, nhiễm chất độc da cam theo chế độ quy định, thì hạch toán vào mã số dự án: 0911. Trường hợp bệnh viện hoặc cơ quan nhà nước được giao quản lý nhiệm vụ chi, thanh toán chi khám, chữa bệnh cho người bị phơi, nhiễm chất độc da cam (ngoài đối tượng đã mua thẻ bảo hiểm y tế hoặc ngoài mức bảo hiểm y tế đã thanh toán) theo chế độ quy định, thì khi chi, thanh toán khám, chữa bệnh cho đối tượng, hạch toán vào mã số dự án: 0911.

Ví dụ 2: Khi chi thực hiện các chế độ, chính sách trợ cấp cho người bị phơi, nhiễm chất độc da cam, hạch toán vào mã số dự án: 0911.

Ví dụ 3: Khi chi để khoanh vùng, xử lý mặt đất, mặt nước bị nhiễm chất độc da cam, hạch toán vào mã số dự án: 0911.

Ví dụ 4: Khi chi nghiên cứu khoa học về vấn đề chất độc da cam, hạch toán vào mã số dự án: 0911.

c) Căn cứ chứng từ chi ngân sách nhà nước do đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước lập, Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch rà soát, hướng dẫn đơn vị lập

chứng từ theo quy định tại Thông tư này, đồng thời lập phiếu để điều chỉnh dự toán đã được cấp có thẩm quyền phân bổ giao trên Hệ thống TABMIS theo Loại, Khoản (theo mẫu quy định) nay chi tiết thêm theo mã số chương trình, mục tiêu, dự án 0911: Xử lý chất độc da cam; sau đó hạch toán chi ngân sách nhà nước cho đơn vị theo đúng dự toán đã điều chỉnh. Kho bạc Nhà nước hướng dẫn các đơn vị thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước thực hiện điều chỉnh dự toán trong hệ thống TABMIS.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

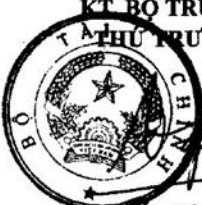
Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cấp dưới thực hiện theo quy định tại Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể.

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2013 và áp dụng từ năm ngân sách 2014./. ✓

Nơi nhận:

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN các tỉnh, TP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN.

KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp